

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 78/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thạch Thắt, ngày 22 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Kiều Thị Hồng T, sinh năm 1988;

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn P, xã B, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kiều Thị Hồng T và anh Nguyễn Hữu T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Chị Kiều Thị Hồng T và anh Nguyễn Hữu T1 có 03 con chung là Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 20-8-2007, Nguyễn Hữu L1, sinh ngày 27-10-2009 và Nguyễn Hữu B, sinh ngày 16-10-2016.

Chị T, anh T1 thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc L và Nguyễn Hữu L1 cho anh T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao con chung Nguyễn Hữu B cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác; chị T, anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị T, anh T1 tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T, anh T1 cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị T, anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (*mức án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*); Đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí (*Theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 07358 ngày 12-5-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
 - VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
 - Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
 - Các đương sự;
 - UBND xã B, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội
- (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu HSVA/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy